|  |  |
| --- | --- |
|  | Tháng7/2025 |

**I/ Tình hình thị trường tháng 6/2025:**

1. *Tổng quan thị trường:*

Thị trường Pakistan trong tháng 6/2025 nổi bật với sản xuất công nghiệp giảm, sản xuất nông nghiệp tăng, xuất khẩu giảm, nhập khẩu giảm. Đồng Rupi mất giá nhẹ.

Tháng 6/2025 sản xuất công nghiệp tăng 4,14 % so với cùng kỳ năm trước và giảm 3,67 % so với tháng 5/2025.

Tháng 6/2025 đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 206,6 triệu USD, giảm 4,57 % so với tháng 5/2025. Dự trữ ngoại hối đạt 14,51 tỷ USD, tăng 25,95 %. Kiều hối đạt 3,41 tỷ USD, giảm 7,33 %. Lạm phát 3,2 %, giảm 8,57 %.

Đồng rupi mất giá nhẹ 0,71 %. Tỷ giá USD/Rupi tháng 6/2025 là 1 USD = 283,00 ru-pi.

Xuất khẩu tháng 6/2025 đạt 2,47 tỷ USD, giảm 7,26 % so với tháng trước. Từ tháng 7/2024 – 6/2025 xuất khẩu đạt 32,3 tỷ USD, tăng 4,2 % so với cùng kỳ năm trước.

Nhập khẩu tháng 6/2005 đạt 4,87 tỷ USD, giảm 6,97 % so với tháng trước. Từ tháng 7/2024 – 6/2025 nhập khẩu đạt 59,1 tỷ USD, tăng 11,1 % so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 6/2025 xuất khẩu của Việt Nam sang Pakistan đạt 46.829.873 USD, giảm 2,3 % so với tháng trước. 6 tháng năm 2025 xuất khẩu đạt 263.630.890 USD, tăng 16 % so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 6/2025 nhập khẩu của Việt Nam từ Pakistan đạt 13.662.092 USD, tăng 28 % so với tháng trước. 6 tháng năm 2025 nhập khẩu đạt 87.554.892 USD, giảm 51,4 % so với cùng kỳ năm trước.

*2) Chi tiết thị trường:*

Tháng 6/2025 sản xuất dệt may tăng 0,85 %, than và xăng dầu tăng 211,92 %, dược phẩm tăng 2,97 %, điện tử tăng 1,63 %, khoáng sản phi kim loại giảm 7,86 %, sản phẩm sắt thép giảm 1,45 %, thực phẩm tăng 3,97 %, giấy giảm 3,15 %, ô tô tăng 65,53 %, hóa chất tăng 3,89 %, sản phẩm cao su tăng 8,12, sản phẩm gỗ tăng 2,20 %, thuốc lá giảm 16,28, thiết bị vận tải tăng 61,72 %. Máy móc và thiết bị giảm 36,19.

 Đối với vụ Kharif 2025-2026, chính phủ Pakistan đã đặt mục tiêu 2,2 triệu ha diện tích trồng bông và 10,18 triệu kiện bông cho sản xuất. Việc sử dụng vật tư của nông dân tiếp tục được cải thiện, nhờ những nỗ lực của chính phủ nhằm đảm bảo nguồn cung hạt giống chất lượng, tín dụng đầy đủ, máy móc và phân bón. Từ tháng 7 /2024 -4/2025, giải ngân tín dụng nông nghiệp đạt 2.066,6 tỷ Rupee, tăng 15,7%, hướng tới mục tiêu cả năm là 2.572,3 tỷ Rupee. Nhập khẩu máy móc nông nghiệp tăng 10,0%, trị giá 69,2 triệu đô la trong tháng 7/2024-4/2025 cho thấy sự gia tăng cơ giới hóa. Trong vụ Kharif 2025, ước tính khả năng cung ứng phân U-rê và phân DAP lần lượt đạt 4.012 nghìn tấn và 840 nghìn tấn. Lượng phân Urê và phân DAP nhập khẩu trong tháng 4 năm 2025 đạt 418 nghìn tấn và 95 nghìn tấn, tăng lần lượt 4,6% và 135,2% so với cùng kỳ năm trước.

Từ tháng 7/2024 – 6/2025 xuất khẩu nông sản đạt 7,11 tỷ USD, giảm 3,44 % so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu gạo đạt 5,817 nghìn tấn trị giá 3,35 tỷ USD giảm 3,48 % về lượng và giảm 14,72 % về trị giá; Xuất khẩu dệt may đạt 17,88 tỷ USD, tăng 7,39 %; Xuất khẩu dầu và than đạt 573 triệu USD, tăng 44,15 %; Xuất khẩu hàng công nghiệp đạt 4,23 tỷ USD, tăng 4,84 %.

Từ tháng 7/2024-6/2025 nhập khẩu lương thực thực phẩm đạt 8,15 tỷ USD, tăng 3,10 %; Nhập khẩu máy móc đạt 9,63 tỷ USD, tăng 13,37 %; Nhập khẩu phương tiện vận tải đạt 2,44 tỷ USD, tăng 32,68 %; Nhập khẩu xăng dầu đạt 15,94 tỷ USD, giảm 5,76%; Nhập khẩu dệt may đạt 4,21 tỷ USD, tăng 54,97 %; Nhập khẩu hóa chất đạt 8,78 tỷ USD, tăng 3,24 %; Nhập khẩu sắt thép kim loại mầu đạt 4,79 tỷ USD, tăng 11,19 %.

Các mặt hàng xuất nhập khẩu Việt Nam-Pakistan 6 tháng 2025:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mặt hàng** | **VNXK****(USD)** | **STT** | **Mặt hàng** | **VNNK****(USD)** |
| 1 | Chè | 34.439.440 | 1 | Vải các loại | 23.436.896  |
| 2 | Xơ, sợi dệt các loại | 53.283.272 | 2 | Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày | 13.404.530  |
| 3 | Hạt tiêu | 17.742.539  | 3 | Xơ, sợi dệt các loại | 4.240.516 |
| 4 | Sắt thép các loại | 23.850  | 4 | Dược phẩm | 5.135.286  |
| 5 | Hàng thủy sản | 4.381.982  | 5 | Bông các loại | 272.846 |
| 6 | Cao su |  8.661.167 | 5 | Hàng hóa khác |  41.064.818 |
| 7 | Hạt điều | 2.473.267  |  |  |  |
| 8 | Sắn và các sản phẩm từ sắn | 384.025  |  |  |  |
| 9 | Sản phẩm hóa chất | 6.197.354  |  |  |  |
| 10 | Sản phẩm sắt thép | 302.924  |  |  |  |
| 11 | Điện thoại và linh kiện |  66.206.265  |   |  |  |
| 12 | Máy móc thiết bị | 4.817.013  |  |  |  |
| 13 | Phương tiện vận tải | 4.242.094  |  |  |  |
| 14 | Hàng hóa khác | 60.475.698 |  |  |  |
|  | **Tổng cộng:** | **263.630.890**  |  | **Tổng cộng:** | **87.554.892** |

**II/ Cảnh báo phòng vệ thương mại, biến động thị trường, các thay đổi về chính sách kinh tế, thương mai:**

 Đoàn Bộ thương mại Pakistan do Bộ trưởng Jam Kamal Khan làm trưởng đoàn thăm chính thức Việt Nam và tham gia Kỳ họp thứ 5 Tiểu ban thương mại hỗn hợp Việt Nam-Pakistan. Hai nước thỏa thuận ký hiệp định ưu đãi thương mại (PTA) trong năm 2025 và tập trung thúc đẩy kết nối thể chế và thương mại để phát triển thương mại bền vững.

 Đoàn đàm phán thuế đối ứng Pakistan do Thứ trưởng thương mại Jawad Paal làm trưởng đoàn đi Mỹ đàm phán với hy vọng đạt được thỏa thuận trước thời hạn 9/7/2025 của Mỹ. Mặc dù Thứ trưởng tài chính Mỹ Scott Bessent làm trưởng đoàn đề xuất lùi thời hạn thỏa thuận nếu hai bên đạt dược tiến bộ lớn trong đàm phán nhưng phía Pakistan mong muốn thỏa thuận sớm để khẳng định sự chắc chắn cho các doanh nghiệp xuất khẩu và nhà đầu tư. Pakistan dự định tăng nhập khẩu hàng từ Mỹ trong đó có dầu mỏ, tăng ưu đãi dành cho các nhà đầu tư Mỹ trong các lĩnh vực khai khoáng, hạ tầng, năng lượng trong đó có dự án khai thác mỏ đồng-vàng Reko Diq và hạ tầng năng lượng liên quan. Pakistan cũng cho phép Ngân hàng xuất nhập khẩu Mỹ mở rộng hoạt động.

 Ủy ban thuế quan Pakistan ra quyết định áp thuế chống bán phá giá 21 % lên mặt hàng polystyrene nhập khẩu tử Trung Quốc, mã HS 5402.3300, 5402.6200 có hiệu lực từ ngày 15/11/2024 với thời hạn 5 năm.

 Tổ chức xếp hạng tín dụng quốc tế Bloomberg giảm tỷ lệ rủi ro tín dụng trên thị trường Pakistan từ 59 % xuống 47 %.

 Báo cáo của Tổng kiểm toán nhà nước Pakistan (AGP) cho thấy mặc dù Pakistan đã mở rộng được mạng lưới thu thuế thu nhập tăng 76 % nhưng thu ngân sách từ thuế chỉ tăng 30 % và đáng báo động là tỷ lệ huy động thuế so với GDP đã giảm từ 10,6 % năm 2016-2017 xuống 8,7 % năm 2023-2024. Nhiều người có thu nhập cao thường xuyên không đóng thuế.

Theo một báo cáo báo chí, Pakistan đang gặp trở ngại trong việc thúc đẩy đàm phán hiệp định thương mại tự do với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vì Pakistan chỉ có tư cách đối tác đối thoại theo lĩnh vực chứ chưa có tư cách đối tác đối thoại đầy đủ là điều kiện để khởi động đàm phán FTA. Pakistan đạt được tư cách đối tác đối thoại theo lĩnh vực từ năm 1993. Sau đó mặc dù Pakistan cố gắng

thúc đẩy trong đó có đề nghị chính thức của Pakistan về khởi động đàm phán FTA trong kỳ họp Ủy ban hỗn hợp hợp tác theo lĩnh vực Pakistan-ASEAN năm 2010, Pakistan vẫn không đạt được tư cách đối tác đối thoại đầy đủ. Gần đây tiến trình đàm phán tư cách đối tác đối thoại đầy đủ bị cản trở bởi sự phản đối của 1 thành viên ASEAN là Singapore. ASEAN đã ký 6 FTA với các quốc gia có tư cách đối tác đối thoại đầy đủ là Trung Quốc, Nhật, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc. Pakistan hợp tác với ASEAN trong thương mại và đầu tư, khoa học và công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, phòng chống tội phạm xuyên quốc gia, an ninh lương thực, kinh tế số. ASEAN đang vận động Pakistan ủng hộ Tầm nhìn cộng đồng ASEAN 2045 và tham gia hợp tác thực chất trong Triển vọng Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của ASEAN.

**III/ Dự báo tình hình thị trường tháng 7/2025:**

 Sản xuất công nghiệp giảm, sản xuất nông nghiệp tăng. Xuất khẩu giảm, nhập khẩu giảm. Đồng rupi mất giá.

**IV/ Thông báo:**

 *1/ Tìm người bán:*

Nhu cầu: Zircone Silicate

Địa chỉ liên hệ:

**M/s. KHWAJA BASIR AHMED, Plot No's: 335/03 & 05,**

**Deh Dih Tappo, Sector 31-A. Korangi Industrial Area, Karachi - Pakistan!**

**UAN: 111 549 252  Tel: + (92 21) 35158711-14  Fax: + (92 21) 34546513, 32417950, 35158715**

**E-Mail**: [salmanbasir@hotmail.com](https://mail.moit.gov.vn/owa/redir.aspx?SURL=RXL8kCbe4Q2far51pxmZwr0bGkjaTQwI-rEbsmkFcTpZoaTL3r_UCG0AYQBpAGwAdABvADoAcwBhAGwAbQBhAG4AYgBhAHMAaQByAEAAaABvAHQAbQBhAGkAbAAuAGMAbwBtAA..&URL=mailto%3asalmanbasir%40hotmail.com) & [kimi@cyber.net.pk](https://mail.moit.gov.vn/owa/redir.aspx?SURL=i0NDXNG4d-UjH3I_bUdByE30dzPJHvE80B4RGbPC2tRZoaTL3r_UCG0AYQBpAGwAdABvADoAawBpAG0AaQBAAGMAeQBiAGUAcgAuAG4AZQB0AC4AcABrAA..&URL=mailto%3akimi%40cyber.net.pk)

*2/ Tìm người mua:*

**VI/ Thông tin chuyên đề:**

***Thị trường Pakistan:***

Tỷ trọng hàng nhập khẩu từ Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Pakistan (số liệu năm 2023)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mặt hàng** | **Pakistan NK** | **NK VN** | **%** |
| **Chương 74:** Đồng và các sản phẩm bằng đồng | 149,285,153 | 34 | 0.00 |
| **Chương 75:** Niken và các sản phẩm bằng niken | 17,359,828 |  | 0.00 |
| **Chương 76:** Nhôm và các sản phẩm bằng nhôm | 322,515,230 | 703,609 | 0.22 |
| **Chương 77:** Không có | 40,513,802 |  | 0.00 |
| **Chương 78:** Chì và các sản phẩm bằng chì | 32,202,969 |  | 0.00 |
| **Chương 79:** Kẽm và các sản phẩm bằng kẽm | 5,565,526 |  | 0.00 |
| **Chương 80:** Thiếc và các sản phẩm bằng thiếc | 7,717,857 |  | 0.00 |
| **Chương 81:** Kim loại cơ bản khác; gốm kim loại; các sản phẩm của chúng | 71,882,286 | 518,840 | 0.72 |
| **Chương 82:** Công cụ dụng cụ, dao kéo, thìa nĩa, các sản phẩm làm từ kim loại cơ bản; các bộ phận của chúng làm từ kim loại cơ bản | 86,545,559 | 359,447 | 0.42 |
| **Chương 83:** Hàng tạp hoá làm từ kim loại cơ bản | 2,652,416,852 | 5,989,028 | 0.23 |